

**MỐI LIÊN QUAN GIỮA NHIỄM HPV
NGUY CƠ CAO VÀ UNG THƯ CỔ TỬ
CUNG TẠI VIỆT NAM**

Ths: Lê Duy Toàn

- Nhiễm HPV thường gặp nhất trong các bệnh lây truyền qua đường tình dục ở nhiều nước trên thế giới
- Một nghiên cứu gần đây nhất cho thấy có khoảng 42,5% phụ nữ nhiễm HPV đường âm đạo và khoảng 7% nhiễm HPV đường miệng
- Nhiễm HPV các type nguy cơ cao là nguyên nhân chủ yếu gây (UTCTC)
- Có >100 type HPV, 30- 40 type lây qua đường tình dục. 12 type có nguy cơ cao làm thay đổi niêm mạc cổ tử cung đã được chứng minh là gây ung thư cổ tử cung là: 16, 18, 31, 33, 35, 39, 45, 51, 52, 56, 58, và 59

- Hiện nay có bằng chứng về vai trò của cả C.trachomatis và herpes simplex viruses như là những yếu tố thuận lợi trong bệnh học của nhiễm HPV liên quan đến tân sản cổ tử cung

-Hiện nay vẫn có rất ít những nghiên cứu tại Việt Nam phân tích về nguy cơ nhiễm HPV và ung thư cổ tử cung.

- Vì vậy chúng tôi thực hiện đề tài: “MỐI LIÊN QUAN GIỮA NHIỄM HPV NGUY CƠ CAO VÀ UNG THƯ CỔ TỬ CUNG TẠI VIỆT NAM”

Phương pháp nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: chọn 100 bệnh nhân được chẩn đoán xác định ung thư cổ tử cung bằng tế bào học và 100 phụ nữ có kết quả xét nghiệm tế bào học bình thường làm nhóm chứng tại Bệnh viện K. Các đối tượng nghiên cứu ở nhóm bệnh và nhóm đối chứng được ghép cặp theo tuổi để đảm bảo các đối tượng nghiên cứu ở 2 nhóm có độ tuổi khá tương đồng.

Phương pháp nghiên cứu

- Thiết kế nghiên cứu bệnh chứng nhằm kiểm định mối liên quan giữa nhiễm HPV và ung thư cổ tử cung.
- Mẫu bệnh phẩm cổ tử cung được lấy bằng chổi chuyên dụng và bảo quản bệnh phẩm trong lọ chứa SDS 2% vô trùng.
- Mỗi mẫu xét nghiệm được chạy phản ứng PCR song song sử dụng các cặp mồi sau: cặp mồi chung GP5+/GP6+ và các cặp mồi chủ đích cho các loại HPV 16, 18, 31, 33, 35, 39, 45, 51, 52, 56, 58 và 59

Kết quả nghiên cứu

Bảng 1: Mối liên quan giữa nhiễm HPV và ung thư cổ tử cung

HPV	KCTC	Không KCTC	OR	95%CI
HPV (+)	91	2	495,4	104,26-
HPV (-)	9	98	1	2354,30

có mối liên quan rất chặt chẽ giữa nhiễm HPV và ung thư cổ tử cung. Bệnh nhân nhiễm HPV có nguy cơ nhiễm ung thư cổ tử cung cao gấp 495,4 lần những người không nhiễm HPV. Sự khác biệt có ý nghĩa thống kê.

Bảng 2. Phân bố các type HPV ở 91 bệnh nhân ung thư cổ tử cung

Type HPV	Số lượng	Tỷ lệ %
HPV 6	3	3,0
HPV 11	12	12,0
HPV 16	45	45,0
HPV 18	19	19,0
HPV 33	3	3,0
HPV 35	1	1,0
HPV 52	1	1,0
HPV 58	2	2,0
HPV 6 + 11	1	1,0
HPV 16 + 18	1	1,0
HPV 16 + 33	1	1,0
HPV 18 + 51	1	1,0

- Trong số 100 bệnh nhân ung thư cổ tử cung có đến 91 bệnh nhân có nhiễm HPV (chiếm 91%). Có đến 46% bệnh nhân ung thư cổ tử cung nhiễm HPV type 16 và 19% nhiễm type 18.
- Tỷ lệ bệnh nhân ung thư cổ tử cung nhiễm HPV type 11 chiếm 12%. Các typ HPV khác như 6, 33, 58 cũng có mặt trong số bệnh nhân ung thư cổ tử cung với tỷ lệ từ 2-3%.
- Tỷ lệ đồng nhiễm 2 loại HPV trên cùng một bệnh nhân không cao (chỉ chiếm 5%).

Bảng 3. Mối liên quan giữa nhiễm HPV typ 16 và ung thư cổ tử cung

Type HPV	KCTC	Không KCTC	OR	95%CI
HPV 16 (+)	47	2	43,5	10,16-185,99
HPV 16 (-)	53	98	1	

Bảng trên cho thấy có mối liên quan rất chặt chẽ giữa nhiễm HPV typ 16 và ung thư cổ tử cung. Những người có nhiễm HPV typ 16 có nguy cơ nhiễm ung thư cổ tử cung cao gấp 43,5 lần những người không nhiễm HPV. Sự khác biệt mang ý nghĩa thống kê.

Bảng 4. Mối liên quan giữa nhiễm HPV typ 18 và ung thư cổ tử cung

Type HPV	KCTC	Không KCTC	P_{Yates}
HPV 18 (+)	21	0	p<0,0001
HPV 18 (-)	79	100	

Bảng trên cho thấy có mối liên quan rất chặt chẽ giữa nhiễm HPV typ 18 và ung thư cổ tử cung. Những người có nhiễm HPV typ 18 có nguy cơ nhiễm ung thư cổ tử cung cao gấp nhiều lần những người không nhiễm HPV. Sự khác biệt mang ý nghĩa thống kê

Bàn luận

- Có mối liên quan rất chặt chẽ giữa nhiễm HPV và ung thư cổ tử cung.
- Những người nhiễm HPV có nguy cơ nhiễm ung thư cổ tử cung cao gấp 495,4 lần những người không nhiễm HPV.
- Các nhà nghiên cứu thuộc Viện Nghiên cứu Ung thư Quốc tế Lyon đã liệt kê được 12 type HPV được chứng minh là yếu tố nguy cơ cao gây UTCTC, đó là HPV type 16, 18, 31, 33, 35, 39 45, 51, 52, 56, 58, và 59

- Các loại HPV 16 và 18 có mặt trong trên hơn 70% UTCTC.
- Trong số 100 bệnh nhân ung thư cổ tử cung có đến 91 bệnh nhân có nhiễm HPV (chiếm 91%). Có đến 46% bệnh nhân ung thư cổ tử cung nhiễm HPV typ 16 và 19% nhiễm typ 18.
- Tỷ lệ bệnh nhân ung thư cổ tử cung nhiễm HPV typ 11 chiếm 12%. Các typ HPV khác như 6, 33, 58 cũng có mặt trong số bệnh nhân ung thư cổ tử cung với tỷ lệ từ 2-3%
- Tỷ lệ đồng nhiễm 2 loại HPV trên cùng một bệnh nhân không cao (chỉ chiếm 5%). Nghiên cứu của chúng tôi phù hợp với các nghiên cứu của Schiffman, Munoz và cộng sự

- Các tác giả đã kết luận rằng ung thư cổ tử cung là do nhiễm HPV đặc biệt là 2 type 16 và 18 là nguyên nhân gây ra đến khoảng 70% các trường hợp ung thư cổ tử cung.
- Trong một nghiên cứu quốc tế trên 1545 ca ung thư cổ tử cung đã phát hiện mối liên quan giữa DNA của HPV và ung thư cổ tử cung với nguy cơ tương đối là 83,3 lần. Type HPV 16, 18, 31 và 45 là những typ được phát hiện nhiều nhất cả ở nhóm bệnh và nhóm chứng

Kết luận

- Nghiên cứu đã chỉ ra có mối liên quan rất chặt chẽ giữa nhiễm HPV và UTCTC, đặc biệt là giữa nhiễm HPV type 16, 18 và UTCT.
- Tỷ lệ nhiễm HPV/bệnh nhân UTCTC cao, chiếm 91% (46% nhiễm HPV type 16 và 19% nhiễm type 18, type 11 chiếm 12%, type HPV: 6, 33, 58 chiếm 2-3%).
- Tỷ lệ đồng nhiễm 2 loại HPV trên cùng một bệnh nhân không cao (5%).